

Số: 44/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026 về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Anh Lý Văn C, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Chị Ka Xá Kà L, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lý Văn C và chị Ka Xá Kà L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Văn C và chị Ka Xá K L cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho hai người được ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Lý Văn C và chị Ka X Kà L 01 (Một) người con chung là cháu Lý Hải Đ, sinh ngày 26 tháng 11 năm 2022.

Khi ly hôn, anh C và chị L thống nhất giao cháu Lý Hải Đ cho chị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng nuôi cháu Lý Hải Đ cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao

động tự túc được (Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2026 trở đi).

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Lý Văn C và chị Ka Xá K L là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã B là Xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Anh C và chị L đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho anh C và chị L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 7;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã Bắc Ái Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sầm A Tắc